

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024 – 2025
CHỦ ĐỀ THỂ GIỚI THỰC VẬT - LỚP 5 TUỔI B

Tên mục tiêu	Mục tiêu giáo dục	Chủ đề thực hiện	Nội dung – Hoạt động giáo dục
		Thể giới thực vật tết và mùa xuân	
I. Giáo dục phát triển thể chất			
a) Phát triển vận động			
1. Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp			
MT1	1. Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/ bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhạ c- trẻ tập các động tác olympic kết hợp với nhạc. - Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhạc.
2. Thể hiện kỹ năng vận động cơ bản và các tố chất trong vận động			
MT3	2.2. Kiểm soát được vận động	✓	- Chạy chậm khoảng 100-120m.
MT4	2.3 Phối hợp tay - mắt trong vận động:	✓	

			<ul style="list-style-type: none"> - Đi theo đường zíc zắc - Ném trúng đích đứng(xa 2m; cao 1,5m) - Đi, đập và bắt bóng nảy 4-5 lần liên tiếp
3. Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay ngón tay, phối hợp tay - mắt			
MT7	<p>3.2. Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong một số hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ số. - Cắt được theo đường viền của hình vẽ. - Xếp chồng 12 - 15 khối theo mẫu. - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu. - Tự cài, cởi cúc, xâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya). 	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Chơi với cát, sỏi các nguyên liệu thiên nhiên, - tạo ra các sản phẩm từ thiên nhiên như tháp, nhà cổ..... - Ghép và dán hình đã cắt theo mẫu
b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe			
1. Biết một số món ăn, thực phẩm thông thường và ích lợi của chúng đối với sức khỏe			
MT8	<p>1.1. Lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... - Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả... 	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Một số thực phẩm giàu chất đạm: Thịt, cá... - Biết cách chế biến các món ăn từ thịt, cá.... - Một số Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả - Một số Thực phẩm giàu chất béo: vừng, lạc, bơ.... - Một số Thực phẩm giàu chất bột đường: gạo, ngô...
2. Thực hiện được một số việc tự phục vụ trong sinh hoạt			

MT11	2.1. Thực hiện được một số việc đơn giản:	☆	- Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi xong dội/giặt nước cho sạch Chơi hoạt động theo ý thích: * Trò chơi : “ Lộn cầu vòng” * Dạy trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định * Chơi tự chọn.
3. Có một số hành vi và thói quen tốt trong sinh hoạt và giữ gìn sức khỏe			
MT13	3.1. Có một số hành vi và thói quen tốt trong ăn uống:	✓	- Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường.
MT14	3.2. Có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: - Vệ sinh răng miệng: sau khi ăn hoặc trước khi đi ngủ, sáng ngủ dậy. - Ra nắng đội mũ; đi tắt, mặc áo ấm khi trời lạnh. - Nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt.... - Che miệng khi ho, hắt hơi. - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi qui định; không nhỏ bậy ra lớp.	✓	- Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết, : Ra nắng đội mũ; đi tắt, mặc áo ấm khi trời lạnh. - Đi bộ trên vỉa hè; đi sang đường phải có người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy, không tự ý đi chơi - Sau giờ học về ngay Không tự ý đi chơi - Không leo trèo cây, ban công, tường rào.... Chơi ngoài trời. * Dạy trẻ kĩ năng thực hiện một số quy định nơi công cộng
MT15	<i>Trẻ thực hiện một số quy định ở trường, nơi công cộng về an toàn.</i>	☆	*TC : Ai nhanh nhất * Chơi tự do
II. Giáo dục phát triển nhận thức			
a) Khám phá khoa học			
1. Xem xét và tìm hiểu đặc điểm của các sự vật, hiện tượng			

MT20	<i>Gọi tên nhóm con vật, cây cối theo đặc điểm chung</i>	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật, cây với môi trường sống. - Dao chơi vườn cỏ tích, quan sát bầu trời, quan sát và thảo luận về thời tiết. - Nhìn, sờ, ngửi, nếm, nghe để tìm hiểu, xem xét, thảo luận trực tiếp về đặc điểm của sự vật, hiện tượng. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật, đồ dùng, đồ chơi, - Thử nghiệm gieo hạt/trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển của cây. - Phân loại cây, hoa, quả, con vật, đồ dùng, đồ chơi, 1 số phương tiện giao thông theo 2-3 dấu hiệu (công dụng, chất liệu, màu sắc...) - Gọi tên các loại cây cối gần gũi xung quanh, tìm được đặc điểm chung của nhóm cây, đặt tên cho nhóm bằng từ khái quát. - Nhận ra và sắp xếp theo trình tự phát triển của cây, hiện tượng tự nhiên <p>Chơi ngoài trời : HĐCMTĐ: *Thí nghiệm: Cầu vòng tán bộ (áp dụng PP Steam) * TC: Đội lá. * Chơi tự do</p>
MT21	1.1. Tò mò tìm tòi, khám phá các sự vật, hiện tượng xung quanh như đặt câu hỏi về sự vật, hiện tượng: Tại sao có mưa?...	✓	
MT22	1.2. Phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về sự vật, hiện tượng như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của đối tượng.	✓	
MT23	1.3. Làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.	☆	
MT25	1.5. Phân loại các đối tượng theo những dấu hiệu khác nhau.	✓	

			Chơi ngoài trời: * HĐC MĐ QS: Cây hoa giấy * TC: Mèo đuổi chuột * Chơi tự do
3. Thể hiện hiểu biết về đối tượng bằng các cách khác nhau			
MT28	Nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các đối tượng được quan sát.	✓	- Đặc điểm về cấu tạo, hình dáng, hương vị, màu sắc và sự khác nhau và giống nhau, của một số cây, hoa, quả - Nói tên 1 số loại quả bằng tiếng Anh - Cách chăm sóc và bảo vệ cây.
b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán			
1. Nhận biết số đếm, số lượng			
MT30	1.1. Quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...	✓	- Quan tâm, hỏi về số lượng trong các hoạt động hàng ngày.
MT32	1.3. So sánh số lượng của ba nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	✓	- So sánh số lượng của 2- 3 nhóm đồ dùng, đồ chơi...(sỏi, hạt gạo, ...) bằng các cách như xếp theo hàng ngang, dọc, sử dụng các giác quan (tay, tai, mắt...) và nói được kết quả bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.
MT33	1.4. Gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 và đếm.	☆	- Gộp/ tách các nhóm đối tượng bằng các cách khác nhau trong phạm vi 10 và đếm. Ví dụ: Tách nhóm 10 hạt na theo các cách: nhóm có 3-7 hạt, nhóm có 5- 5 hạt, nhóm 4-6 hạt, nhóm 2-8 hạt, nhóm 1-9 hạt). - Chọn thẻ chữ số tương ứng với số lượng đã đếm được.

			<p>Hoạt động làm quen với toán:</p> <p>Toán: * Tách gộp 9 đối tượng thành 2 phần theo các cách khác nhau</p>
3. So sánh hai đối tượng			
MT39	3. Sử dụng được một số dụng cụ để đo, đong và so sánh, nói kết quả.	☆	<p>- Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo, so sánh và diễn đạt kết quả đo.</p> <p>Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo và diễn đạt kết quả</p> <p>Hoạt động làm quen với toán:</p> <p>Toán * Đo độ dài các vật bằng 1 đơn vị đo, so sánh và diễn đạt kết quả đo</p>
III. Giáo dục phát triển ngôn ngữ			
1. Nghe hiểu lời nói			
MT54	1.2. Hiểu nghĩa từ khái quát: phương tiện giao thông, động vật, thực vật, đồ dùng (đồ dùng gia đình, đồ dùng học tập,..).	☆	<p>+ Các từ khái quát về thực vật.</p> <p>- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi.</p>
MT56	<i>Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao giành cho lứa tuổi của trẻ</i>	✓	<p>- Nghe các bài hát, bài thơ, câu đố phù hợp với độ tuổi.</p>

			Chơi hoạt động góc
2. Sử dụng lời nói trong cuộc sống hàng ngày			
MT59	Sử dụng các từ chỉ tên gọi, hành động, tính chất, từ biểu cảm ... trong cuộc sống hàng ngày	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các từ biểu cảm, hình tượng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm (Con người, đồ vật, động vật, cây cối, các hiện tượng tự nhiên...) - Đóng được vai của nhân vật trong truyện (Đóng kịch)
MT63	2.6. Kể có thay đổi một vài tình tiết như thay tên nhân vật, thay đổi kết thúc, thêm bớt sự kiện... trong nội dung truyện.	✓	
3. Làm quen với đọc, viết			
MT67	3.1. Chọn sách để “đọc” và xem.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau - Hứng thú tham gia các hoạt động đọc, kể chuyện theo sách ở lớp. - Nhận biết và phát âm đúng các chữ cái trong bảng chữ cái tiếng việt, so sánh điểm giống và khác nhau giữa các chữ cái trong nhóm có điểm tương đồng - Phát âm 1 số chữ cái bằng tiếng Anh Tô đồ, sao chép một số kí hiệu.- Sao chép tên của mình, người thân Chơi, hoạt động góc Chơi ngoài trời: <ul style="list-style-type: none"> * HĐCMĐ: Bé với những quyển truyện tranh * TC: Tổ nào nhanh nhất. * Chơi tự do
MT71	3.5. Nhận dạng các chữ trong bảng chữ cái tiếng Việt.	✓	
MT72	3.6. Tô, đồ các nét chữ, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	✓	

IV. Giáo dục phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội			
2. Thể hiện sự tự tin, tự lực			
MT79	2.1. Tự làm một số việc đơn giản hằng ngày (vệ sinh cá nhân, trực nhật, chơi...).	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Tự giác thực hiện công việc mà không chờ sự nhắc nhở hay hỗ trợ của người lớn, ví dụ: Tự cất đồ chơi sau khi chơi Tự giác rửa tay trước khi ăn/ hoặc khi thấy tay bẩn. - Tự chuẩn bị đồ dùng đồ chơi. - Biết nhắc các bạn cùng tham gia
MT80	2.2. Cố gắng tự hoàn thành công việc được giao.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lao động vệ sinh đồ dùng đồ chơi, các góc lớp, VSCN trẻ, nhặt lá trên sân trường... - Vui vẻ nhận công việc được giao. - Nhanh chóng triển khai công việc. - Chủ động và độc lập trong một số hoạt động. - Hoàn thành công việc được giao (trực nhật, xếp dọn đồ chơi...)
3. Nhận biết và thể hiện cảm xúc, tình cảm với con người, sự vật, hiện tượng xung quanh			
MT82	3.2. Biết biểu lộ cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Tự điều chỉnh hành vi, thái độ cảm xúc phù hợp hoàn cảnh Ví dụ: Khi trẻ đang chơi thấy bạn đang ngã đau trẻ sẽ chạy đến hỏi han đỡ bạn dậy. - Bày tỏ tình cảm phù hợp với trạng thái cảm xúc của người khác trong các tình huống giao tiếp khác nhau <p>Chơi, hoạt động góc</p>

			Chơi hoạt động theo ý thích *T/c: Lộn cầu vòng * Bé thể hiện cảm xúc * Chơi tự chọn
4. Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội			
MT88	4.2. Biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép, chú ý nghe khi cô, bạn nói, không ngắt lời người khác và biết chờ đến lượt	✓	- Có ý thức chờ đợi tuân tự trong khi tham gia các hoạt động: Xếp hàng, vui vẻ kiên nhẫn chờ đến lượt, không chen ngang, không xô đẩy người khác, không tranh giành suất của bạn khác, không cắt ngang người khác để được nói. - Nhắc nhở các bạn chờ đến lượt.
5. Quan tâm đến môi trường			
MT91	5.1. Thích chăm sóc cây, con vật thân thuộc.	☆	- Bảo vệ chăm sóc con vật và cây cối - Vui vẻ khi nhận công việc tưới cây, cho con vật ăn - Buồn khi thấy cây, hoa bị gãy nát, con vật bị đau... - Nhắc nhở bạn, người thân không xả rác bừa bãi, hái hoa, bẻ cành... - Thấy ai có hành vi sai với môi trường sẽ nhắc nhở kịp thời.
MT94	<i>Nhận ra hành vi đúng sai của con người với môi trường</i>	✓	Chơi ngoài trời * TC: Lá nào cây đấy * HĐCMĐ :Tìm hiểu về cách chăm sóc hoa * Chơi tự do
V. Giáo dục phát triển thẩm mỹ			
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình			

MT98	2.1. Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ...	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Nghe và nhận ra sắc thái vui buồn tình cảm tha thiết của các bài hát, bản nhạc. - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc (Dạy vận động: vỗ tay theo các tiết tấu, múa minh họa; Trò chơi âm nhạc: Vận động theo bản nhạc, ai nhanh nhất, nghe tiếng hát tìm đồ vật, Nghe tiết tấu chuyển nhạc cụ...) - Vận động sáng tạo theo cảm nhận của bản thân, phù hợp với tính chất, giai điệu câu bài hát, bản nhạc.- Việt và nước ngoài. * Biểu diễn văn nghệ theo chủ đề: - Làm MC dẫn chương trình. + Sinh hoạt cuối chủ đề. - Tổng kết chủ đề + Tham gia các tiết mục văn nghệ trong các ngày lễ hội... - Lựa chọn và phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm - Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục. Nặn, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục
MT99	2.2. Thể hiện cảm xúc và vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).	✓	
MT100	2.3. Phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	☆	
MT101	2.4. Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	✓	
MT102	2.5. Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hoà, bố cục cân đối.	✓	

			<p>Chơi ngoài trời</p> <ul style="list-style-type: none"> * HĐCMD: PP Steam : Làm các loại quả bằng các nguyên vật liệu khác nhau..... * TC: Chuyển quả * Chơi tự do <p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Hoạt động học :</p> <p>Tạo hình</p> <ul style="list-style-type: none"> * Vẽ vườn hoa
3. Thể hiện sự sáng tạo khi tham gia các hoạt động nghệ thuật (âm nhạc, tạo hình)			
MT106	3.2. Gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.	✓	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng các dụng cụ âm nhạc để gõ đệm theo tiết tấu tự chọn.
MT107	3.3. Nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	☆	<ul style="list-style-type: none"> - Tìm kiếm, lựa chọn các dụng cụ, nguyên vật liệu phù hợp để tạo ra sản phẩm theo ý thích. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình. - Đặt tên cho sản phẩm tạo hình. <p>Hoạt động tạo hình:</p> <p>Hoạt động học :</p> <p>Tạo hình</p> <ul style="list-style-type: none"> * Vẽ vườn hoa
Các hoạt động không phục vụ mục tiêu			

Ban giám hiệu



Phạm Thị Thiệp

Khối trưởng



Đào Thị Kim Huệ

Giáo viên



Đàm Thị Duyên